

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày 07-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bẩm

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh D, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1972 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Quận H, thành phố H; nơi tạm trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị L (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 42-HS/ST ngày 12/5/1990, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 27/12/2019, tạm giam ngày 28/12/2019; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn M C, vắng mặt.

+ Chị Bùi Thị Kim P, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hoàn cảnh khó khăn nên từ tháng 10/2019, Nguyễn Anh D nảy sinh ý định đến đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy về chia nhỏ bán kiếm tiền chi tiêu cho bản thân. Ngày 25/12/2019, D một mình đi bộ đến đường tàu Mê Linh, Lê Chân, Hải Phòng mua 6.000.000 đồng được 01 gói nilon kích thước khoảng 6x6 cm bên trong chứa ma túy Heroine của một người phụ nữ không quen biết. D đem ma túy về nhà tại Đường A, phường Đ, quận N, thành phố H, lấy dao lam chia nhỏ gói ma túy vừa mua được thành 80 gói giấy nhỏ kích thước mỗi gói 1x2 cm. Còn hai cục bột màu trắng là ma túy Heroine còn thừa D để lại không chia nữa và cho vào hai túi ni lông (01 túi kích thước 6x6 cm, 01 túi kích thước 6x8 cm) đem cất giấu dưới gầm bàn và trong đệm nằm. D dự kiến bán mỗi gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói, nếu bán chót lot 80 gói ma túy trên sẽ thu được 8.000.000 đồng và kiếm lời được 2.000.000 đồng. Từ ngày 25/12/2019 đến trước khi bị bắt quả tang ngày 27/12/2019, D đã bán bán trót lot được 10 gói ma túy Heroine cho các đối tượng không rõ lai lịch.

Đến khoảng 11 giờ 44 phút ngày 27/12/2019, D đang ở nhà tại Đường A, phường Đ, quận N, thành phố H thì có Trần Viết M và Tống Thị Minh H cùng lúc đến nhà D. M đưa cho D 100.000 đồng và hỏi mua ma túy heroine. D đồng ý, nhận tiền của M và bán cho M 01 gói giấy kích thước 1x2 cm bên trong chứa ma túy Heroine. Lúc này, H chưa kịp giao dịch hỏi mua ma túy của D thì bị Cơ quan công an kiểm tra, bắt quả tang vào khoảng 12 giờ cùng ngày, thu giữ vật chứng và dẫn giải các đối tượng về trụ sở lập biên bản.

Ngoài ra, Nguyễn Anh D, Trần Viết M và Tống Thị Minh H còn khai nhận: trước khi bị bắt quả tang ngày 27/12/2019, D đã 02 lần bán ma túy heroine cho M vào hồi 9 giờ ngày 29/11/2019 và hồi 20 giờ ngày 14/12/2019, lần thứ ba vào hồi 12 giờ ngày 27/12/2019 vừa bán xong thì bị bắt quả tang. H cũng đã mua ma túy heroine của D 02 lần vào hồi 9 giờ ngày 18/11/2019 và hồi 20 giờ ngày 12/12/2019, ngày 27/12/2019 chưa kịp hỏi mua và đưa nhận tiền thì bị bắt quả tang. Mỗi lần M và H đều mua của D 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng/1 gói. D còn bán ma túy cho nhiều đối tượng khác nhưng không rõ lai lịch địa chỉ.

Kết luận giám định số 651/KLGD ngày 28/12/2019 kết luận: chất bột màu trắng thu giữ trên tay Trần Viết M là ma túy, có khối lượng 0,01 gam, là loại heroine. Chất bột thu giữ trong nhà Nguyễn Anh D là ma túy, có khối lượng 20,86 gam, là loại heroine (bút lục 14).

Vật chứng thu giữ: 100.000 VND thu trên tay Tống Thị Minh H (đã được cơ quan Công an trả lại cho H); 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định

số 651/2019/PC09; 02 lọ nhựa màu trắng mỗi lọ có chiều cao khoảng 07 cm, đường kính khoảng 4cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10cm, bên trong chứa 50 mẫu giấy màu trắng, hình vuông cạnh khoảng 04 cm, 01 dao lam và số tiền 100.000 VND thu trên tay Nguyễn Anh D chuyển chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền bảo quản chờ xử lý.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Anh D khai nhận nội dung như nêu trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSNQ ngày 25/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh D khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người làm chứng chị Bùi Thị Kim P và anh Nguyễn Mạnh C vắng mặt tại phiên tòa đã được Chủ tọa công bố các lời khai có trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Anh D với mức án từ 11 đến 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định số 651/2019/PC09; 02 lọ nhựa màu trắng mỗi lọ có chiều cao khoảng 07 cm, đường kính khoảng 4 cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10 cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10 cm, bên trong chứa 50 mẫu giấy màu trắng, hình vuông cạnh khoảng 04 cm, 01 dao lam; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng đã thu của bị cáo; buộc bị cáo nộp 400.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Anh D tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định số 651/KLGĐ ngày 28/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định:

[3] Bị cáo Nguyễn Anh D đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy heroine cho Trần Viết M và Tống Thị H để kiếm lời. Cụ thể, bị cáo đã bán ma túy cho M 03 lần vào các ngày 29/11/2019; 14/12/2019; 27/12/2020; bán ma túy cho H 02 lần vào các ngày 18/11/2019 và 12/12/2019 tại đường A, phường Đ, quận N, thành phố H. Khối lượng ma túy thu giữ được khi bị cáo khi bán ma túy là 0,01 gam heroine, ngoài ra bị cáo còn cất giữ trái phép 20,86 gam heroine mục đích để bán kiếm lời.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Heroine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

[6] Hành vi bị phạm tội của của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần với khối lượng ma túy thu giữ lớn 20,87gam. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án Bản án số 42-HS/ST ngày 12/5/1990, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[09] Bị cáo Nguyễn Anh D không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định số 651/2019/PC09; 02 lọ nhựa màu trắng mỗi lọ có chiều cao khoảng 07 cm, đường kính khoảng 4 cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10 cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10 cm, bên trong chứa 50 mẫu giấy màu trắng, hình vuông cạnh khoảng 04 cm, 01 dao lam. Xét đây là những vật Nhà nước cấm lưu hành, công cụ phương tiện phạm tội nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Số tiền 100.000 VND thu trên tay Tống Thị Minh H, do H chưa thực hiện hành vi mua bán ma túy nên đây không phải là vật chứng của vụ án, Cơ quan Công an trả lại cho H là đúng quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này, đã xác định rõ bị cáo bán ma túy 05 lần (3 lần bán cho M và 02 lần bán cho H), mỗi lần bán 01 gói với giá 100.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo bán ma túy là 500.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có vì vậy phải buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hiện đang thu giữ của bị cáo 100.000 đồng, vì vậy buộc bị cáo nộp thêm 400.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

[13] Đối với người bán ma túy cho D, chưa đủ tài liệu chứng cứ chứng minh nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[14] Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của D cho các đối tượng chưa rõ lai lịch địa chỉ, hiện chưa có đủ cơ sở kết luận nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[15] Trong vụ án này đối tượng Trần Viết M mục đích mua ma túy để sử dụng, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, số ma túy đã mua không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an đã quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Viết M, đối tượng Tống Thị Minh H khi bị bắt quả tang chưa thực hiện hành vi mua bán chất ma túy với Nguyễn Anh D, những lần mua ma túy trước đây đã về sử dụng hết cho bản thân nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Về án phí:

[16] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D: 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định số 651/2019/PC09; 02 lọ nhựa màu trắng mỗi lọ có chiều cao khoảng 07 cm, đường kính khoảng 4 cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10 cm, 01 hộp sắt hình vuông có cạnh khoảng 10 cm, bên trong chứa 50 mẫu giấy màu trắng, hình vuông cạnh khoảng 04 cm, 01 dao lam.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng đã thu của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Buộc bị cáo nộp 400.000 (bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Anh D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Anh D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

